

HƯỚNG DẪN GIẢNG DẠY MÔN HỌC NĂM HỌC 2024-2025

Môn: Vật lí – cấp THPT

(Kèm theo Công văn số .../SGDDĐT-GDTrH ngày .../.../2024 của Sở GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025)

Thực hiện các yêu cầu chung theo Công văn hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT), trong đó chú trọng một số nội dung cụ thể sau:

1. Thực hiện nội dung, chương trình giáo dục

- Tổ chức dạy học theo Chương trình môn Vật lí ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT và tham khảo nội dung tập huấn các mô-đun thuộc chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Đối với cụm chuyên đề học tập được chia để tổ chức dạy trong kì I và kì II; căn cứ vào nội dung của chuyên đề và kế hoạch giáo dục nhà trường tổ chức dạy song hành hoặc dạy cuối mỗi kì sao cho phù hợp.

- Khuyến khích dạy môn Vật lí bằng tiếng Anh, dạy học STEM theo Công văn số 1303/SGDDĐT-GDTrH ngày 08/9/2020 của Sở GDĐT; tích cực tham gia các cuộc thi, hội thi.

2. Thực hiện phương pháp và hình thức dạy học

- Tiếp tục áp dụng hiệu quả các hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực (tham khảo tài liệu mô-đun 2); phát huy năng lực chung theo chương trình giáo dục phổ thông 2018, lấy dạy học phát triển phẩm chất và năng lực người học là yếu tố tiên quyết.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, tìm hiểu, khám phá hiện tượng, quá trình vật lí trong thế giới tự nhiên; vận dụng kiến thức kỹ năng để phát hiện và giải quyết vấn đề thực tiễn. Chú trọng tổ chức cho học sinh được tự học theo kế hoạch và hướng dẫn của giáo viên, phù hợp với tâm sinh lí lứa tuổi và khả năng của học sinh.

- Vận dụng linh hoạt các phương pháp, kỹ thuật, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo và vốn hiểu biết, kinh nghiệm sống của học sinh trong học tập; tránh áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc. Chú trọng vận dụng, khai thác lợi thế của công nghệ thông tin - truyền thông (tham khảo tài liệu mô-đun 9) và các thiết bị thí nghiệm thực hành trong tổ chức các hoạt động học cho học sinh; tích cực hướng dẫn học sinh tham gia các cuộc thi như: Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học và ngày hội STEM; Sáng tạo thanh thiếu niên; thi các môn khoa học bằng tiếng Anh,...

- Tổ/nhóm chuyên môn thực hiện thống kê việc khai thác và sử dụng thiết bị dạy học (TBDH); Khuyến khích giáo viên tự làm TBDH và chia sẻ dữ liệu về các phần mềm mô phỏng thí nghiệm vật lí, các Video/Clip thí nghiệm vật lí bổ ích và hiệu quả. Khuyến khích giáo viên ứng dụng AI trong dạy học, tích cực hơn khi trao đổi chuyên môn, phương pháp dạy học với đồng nghiệp cùng trường, cùng tỉnh và cả nước.

- Đánh giá, phân loại, đề xuất bổ sung các thiết bị dạy học; tích cực sử dụng đồ dùng, thiết bị, bảng tương tác và phòng học bộ môn; khuyến khích giáo viên tự làm đồ dùng dạy học, thiết bị dạy học số, tranh ảnh điện tử phục vụ dạy và học.

3. Thực hiện kiểm tra, đánh giá

- Thực hiện đánh giá học sinh trong quá trình học tập, tham gia các hoạt động; vận dụng các hình thức đánh giá một cách đa dạng, linh hoạt cho đối tượng học sinh; quan tâm việc tổ chức cho học sinh tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau nhằm giúp học sinh có thêm cơ hội phát triển phẩm chất và năng lực bản thân. Khi đánh giá học sinh chú trọng đánh giá sự tiến bộ về thái độ, hành vi và kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập của học sinh trong quá trình học tập môn học, hoạt động giáo dục; tránh phê phán những điều học sinh chưa làm được hoặc làm chưa tốt. Đa dạng các hình thức đánh giá: qua hồ sơ học tập, vở học tập; qua việc báo cáo kết quả thực hiện dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, kết quả thực hành, thí nghiệm; qua bài thuyết trình ...

- Xây dựng đề thi, đề kiểm tra định kì theo đúng qui trình đã được tập huấn. Xây dựng ma trận nội dung, năng lực và cấp độ tư duy; bản đặc tả và viết câu hỏi phục vụ ma trận theo các cấp độ: Biết, hiểu, vận dụng, trong đó chỉ rõ các kỹ năng, năng lực (chủ yếu là năng lực vật lí) cần được kiểm tra; tỉ lệ phân bố câu hỏi ở các cấp độ tư duy, thành phần của năng lực vật lí phải phù hợp với đối tượng học sinh. Tiếp tục xây dựng và sử dụng hiệu quả ngân hàng đề kiểm tra, đề thi thử tốt nghiệp.

- Khi xây dựng đề kiểm tra định kì phải có ma trận nội dung, năng lực và cấp độ tư duy; bản đặc tả, được thể hiện tại kế hoạch bài dạy/giáo án.

- Nội dung kiểm tra định kì nằm trong chương trình môn học không vượt quá yêu cầu cần đạt, hình thức, số lần, thời gian kiểm tra thực hiện theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021; trong quá trình xây dựng đề phải bảo đảm đúng theo yêu cầu cần đạt và không nâng cao, làm khó thêm yêu cầu cần đạt đó.

- Đối với cụm chuyên đề học tập: Sau khi kết thúc kiểm tra từng chuyên đề, chọn kết quả của 01 lần kiểm tra làm kết quả đánh giá cả cụm chuyên đề và được tính là kết quả của 01 lần đánh giá thường xuyên của môn học; không đánh giá định kì đối với các yêu cầu cần đạt của cụm chuyên đề học tập.

4. Sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn

- Tích cực triển khai sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, mỗi học kì, tổ/nhóm chuyên môn có ít nhất 02 sản phẩm/chuyên đề để chia sẻ, đặc biệt đối với những tiết dạy khó, những chuyên đề chuyên sâu, chuyên đề mới; tiêu chí đánh giá bài soạn theo Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT.

- Tổ/nhóm chuyên môn cần lựa chọn các chủ đề sinh hoạt chuyên môn phù hợp đảm bảo thiết thực, tránh hình thức. Quan tâm đến vấn đề bồi dưỡng thường xuyên và tự bồi dưỡng để thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông 2018, đồng thời chú trọng công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên mới ra trường.

- Tổ/nhóm chuyên môn trong từng cụm/miền trường tiếp tục tham mưu tích cực và hiệu quả cho lãnh đạo nhà trường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường

THPT. Hội thảo trao đổi kinh nghiệm về thực hiện đổi mới PPDH, đổi mới kiểm tra và đánh giá. Khuyến khích các tổ/nhóm chủ động thường xuyên trao đổi chuyên môn với Hội đồng chuyên môn cấp tỉnh.

- Tổ/nhóm chuyên môn cần chủ động nghiên cứu đề thi/khảo sát/đánh giá năng lực của các Đại học/trường Đại học, qua đó đúc rút kinh nghiệm, áp dụng trong giảng dạy nhằm nâng cao hơn chất lượng dự thi của học sinh Nam Định khi dự thi các kỳ thi/khảo sát như trên.

5. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

- Đảm bảo dạy học theo yêu cầu cần đạt của chương trình; dạy phân hóa đối tượng, lựa chọn nội dung ôn tập phù hợp.

- Bồi dưỡng HSG lớp 12 và duy trì chất lượng thi tốt nghiệp THPT, phấn đấu duy trì kết quả môn Vật lí trong top 3 của cả nước.

- Các tổ/nhóm chuyên môn tiếp tục tổ chức nghiên cứu Quyết định số 764/QĐ-BGDĐT ngày 08/3/2024 của Bộ GDĐT quy định về cấu trúc định dạng đề thi kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông từ năm 2025; thực hiện phân tích câu hỏi trong đề thi theo các cấp độ tư duy; năng lực vật lí; phân tích phổ điểm thi tốt nghiệp của học sinh của nhà trường đã đạt được trong các năm học trước để có dữ liệu làm căn cứ để tổ chức dạy học một cách thiết thực và hiệu quả.

- Cần có giải pháp tổ chức ôn tập phù hợp cho học sinh lớp 12 nhằm duy trì số lượng học sinh đạt điểm cao và giảm số lượng học sinh đạt điểm thi thấp trong kỳ thi tốt nghiệp THPT (tổ/nhóm chuyên môn tham mưu với lãnh đạo nhà trường triển khai hoạt động dạy học phân hóa một cách thiết thực cho các nhóm học sinh; hướng dẫn học sinh cách học, cách khai thác tài liệu từ mạng Internet hợp lí và hiệu quả).

- Phụ đạo học sinh yếu, kém: Tổ/nhóm chuyên môn tích cực tham mưu với lãnh đạo nhà trường để lựa chọn, phân công giáo viên phù hợp với việc phụ đạo học sinh yếu, kém. Từ đó, tổ/nhóm chuyên môn lập kế hoạch chi tiết cho việc phụ đạo học sinh yếu kém; kết thúc năm học, có đánh giá hiệu quả của hoạt động để rút kinh nghiệm.

6. Xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn và cá nhân

- Chủ động, linh hoạt điều chỉnh các loại kế hoạch phù hợp với điều kiện nhà trường và tình hình thực tế ở địa phương, bảo đảm mục tiêu và chất lượng giáo dục.

- Xây dựng, tổ chức thực hiện các loại kế hoạch của tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên theo Phụ lục 3, 4, 5 của Công văn số 367/SGDĐT-GDTrH ngày 21/3/2022 và nội dung tập huấn mô-đun 4; Kế hoạch bài dạy/giáo án thể hiện được mối quan hệ và sự logic của mô-đun 1-2-3-9 (Logic từ mục tiêu năng lực đến hình thức/phương pháp/kĩ thuật dạy học/ứng dụng CNTT và kiểm tra đánh giá).

PHỤ LỤC
KHUNG KẾ HOẠCH BÀI DẠY/GIÁO ÁN THAM KHẢO

Ngày soạn:.....

Họ và tên:.....

TÊN BÀI DẠY:BỘ SÁCH:..... SỐ TIẾT:.....

I. MỤC TIÊU

1. Về năng lực (năng lực đặc thù)

2. Về phẩm chất

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Mở đầu/khởi động (thời gian...)

2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới/giải quyết vấn đề/thực thi nhiệm vụ đặt ra từ Hoạt động 1 (thời gian...)

3. Hoạt động 3: Luyện tập (thời gian...)

4. Hoạt động 4: Vận dụng (thời gian...)

* Tại mỗi hoạt động trên phải đảm bảo: a) Mục tiêu; b) Nội dung; c) Sản phẩm; d) Tổ chức thực hiện (*Trong “Tổ chức thực hiện” phải gồm: (1) Chuyển giao nhiệm vụ; (2) Thực hiện nhiệm vụ; (3) Báo cáo thảo luận; (4) Kết quả, nhận định*)

IV. CÁC PHỤ LỤC (nếu có)

V. NHẬN XÉT (nếu có)